

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHONG THỔ
TỈNH LAI CHÂU**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 83/2021/HS-ST
Ngày 20 tháng 9 năm 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHONG THỔ, TỈNH LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Đỗ Thị Hạnh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lò Văn Chiên;

Bà Lê Thị Hồng.

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Ngọc Dũng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu tham gia phiên toà: Bà Lê Thị Lệ Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu mở phiên toà xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 82/2021/TLHS-ST ngày 31 tháng 8 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 84/2021/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phàn A P** sinh năm 1993, tại: huyện P, tỉnh Lai Châu; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở trước khi bị bắt: Bản P, xã N, huyện P, tỉnh Lai Châu; dân tộc: Dao; giới tính: Nam; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: Không biết chữ; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Phàn A S, đã chết, con bà Tần Xa G, đã chết; gia đình bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/3/2021 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng:

Anh Tần Kim B, sinh năm 1996, địa chỉ: Bản P, xã N, huyện, tỉnh Lai Châu, vắng mặt không có lý do.

Anh Phàn Minh T, sinh năm 1997, địa chỉ: Bản P, xã N, huyện P, tỉnh Lai Châu, vắng mặt không có lý do.

Anh Phàn Xuân T1, sinh năm 1996, địa chỉ: Bản P, xã N, huyện P, tỉnh Lai Châu, vắng mặt không có lý do.

Anh Lý A S, sinh năm 1998, địa chỉ: Bản P, xã N, huyện P, tỉnh Lai Châu, vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 00 phút, ngày 25/3/2021, Phan A P mang theo 200.000 đồng đi từ nhà đến khu vực xã Bản Lang, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu để tìm mua Heroien. Tại đây, P mua được của một người đàn ông không rõ lai lịch cụ thể 01 gói Heroine với giá 200.000 đồng. Sau khi mua được Heroine, P và người đàn ông đó sử dụng hết một nửa số Heroine mà P vừa mua được. Sau khi sử dụng Heroine xong, P đi về nhà còn người đàn ông đó đi đâu P không biết. Về đến nhà, P chia số Heroine còn lại thành 02 phần, một phần P gói lại bằng mảnh ni lon màu xanh, còn một phần P gói bằng mảnh ni lon màu trắng. P cất 02 gói Heroine vào trong túi quần P đang mặc trên người. Khoảng 20 giờ 00 phút cùng ngày, P đi chơi thì gặp Phan Minh T, Phan Xuân T1, Lý A S, Tân Kim B. Bình rủ P, S, T, T1 về nhà P chơi. Tại nhà P, S hỏi mua Heroine của P, P đã đồng ý. P nhận số tiền 100.000 đồng của S và bán cho S 01 gói Heroine được gói bằng mảnh ni lon xanh. Sau khi mua được Heroine của P, S chia cho B một phần, phần còn lại S cho vào xi lanh rồi mang ra khỏi nhà của P sử dụng hết. Sau khi S, T đi ra khỏi nhà của P, còn lại B và T1 thì B hỏi mua Heroine của P. P đã bán cho B 01 gói Heroine được gói bằng mảnh ni lon màu trắng với giá 100.000 đồng. B nhận gói Heroine mua được của P và cất giấu vào túi quần B đang mặc. Sau đó, B lấy số Heroine mà B được S cho và lấy giấy bạc, bật lửa ra tự ý sử dụng tại nhà P và cho P sử dụng cùng. Khi P và Bình vừa sử dụng Heroine xong thì bị tổ công tác Công an huyện Phong Thổ bắt quả tang và thu giữ vật chứng gồm: 01 mảnh giấy bạc đã bị đốt cháy; 01 chiếc bật lửa màu đỏ là vật chứng mà B và P đã dùng để sử dụng Heroine; 01 mảnh ni lon màu xanh là mảnh ni lon gói số Heroine mà S cho B; 01 gói chất bột màu trắng được gói ngoài bằng mảnh ni lon màu trắng, B khai đó là gói Heroine B mua được của P; 02 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng, là tiền P bán Heroien cho S và B.

Qua các kết quả giám định xác định: Số chất bột khô màu trắng thu giữ được của Tân Kim B là ma túy, loại Heroine có khối lượng là 0,05 gam.

Tại bản Cáo trạng số: 55/CT-VKS, ngày 31/8/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu để xét xử bị cáo Phan A P về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thừa nhận thực hiện hành vi phạm tội đúng như nội dung Cáo trạng. Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, không có tranh luận với luận tội của Kiểm sát viên và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên Cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phàn A P phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Về hình phạt, áp dụng điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phàn A P từ 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng đến 08 (Tám) năm tù, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 01 mảnh giấy bạc đã bị đốt cháy; 01 chiếc bật lửa màu đỏ; 01 mảnh ni lon màu xanh thu giữ của Tần Kim B và mảnh ni lon cũ, các vỏ niêm phong cũ. Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 200.000 đồng là tiền bị cáo bán Heroine mà có. Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, quá trình tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phong Thổ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Giai đoạn chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp với quy định của pháp luật.

Những người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa đều đã có lời khai trong quá trình điều tra, được thu thập theo đúng trình tự, thủ tục tố tụng nên Hội đồng xét xử giải quyết vụ án theo quy định tại Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về chứng cứ, hành vi mà bị cáo Phàn A P đã thực hiện:

Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo, lời khai của người làm chứng trong quá trình điều tra, truy tố, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản mở niêm phong xác định khối lượng và gửi đi giám định, các kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở để khẳng định: Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 25/3/2021, tại nhà của Phàn A P, địa chỉ: Bản Po Chà, xã Nậm Xe, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu, Phàn A P đã có hành vi bán trái phép cho Lý A S 01 gói Heroine, được gói ngoài bằng mảnh ni lon màu xanh với giá 100.000 đồng. Sau khi mua được Heroine của P, San chia cho B một phần, phần còn lại S cho vào xi lanh rồi mang ra khỏi nhà của P sử dụng hết. Sau đó, Phàn A P lại bán trái phép cho Tần Kim B 01 gói Heroine được gói bằng mảnh ni lon màu trắng với giá 100.000 đồng. Bình nhận gói Heroine mua được của P và cất giấu vào túi quần Bình đang mặc. Sau đó, B tự ý lấy số Heroine mà B được S cho và lấy giấy bạc, bật lửa ra để sử dụng tại nhà P và cho P sử dụng cùng. Khi P và B vừa sử dụng Heroine xong thì bị tổ công tác Công an huyện Phong Thổ bắt quả

tang và thu giữ vật chứng. Qua các kết quả giám định xác định: Số chất bột khô màu trắng thu giữ được do Tần Kim Bình giao nộp là ma túy, loại Heroine có khối lượng là 0,05 gam. Số tiền 200.000 đồng do Phan A P giao nộp là tiền thật.

Quá trình điều tra, Tần Kim B, Lý A S khai nhận đã mua Heroine của Phan A P đúng như lời khai của bị cáo. Lời khai của những người làm chứng phù hợp với các chứng cứ và các tình tiết khác của vụ án.

Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội rất lớn, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Bị cáo nhận thức được rõ Heroine là một loại ma túy, chất gây nghiện có tác hại rất lớn và ảnh hưởng xấu đến sức khỏe con người, là một trong những nguyên nhân phát sinh tội phạm khác, ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự trên địa bàn; hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, bị Nhà nước nghiêm cấm nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ truy tố bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

Đối với người đàn ông đã bán Heroine cho bị cáo, quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai không biết rõ tên, tuổi, địa chỉ của người đó nên không đủ cơ sở để điều tra xác minh làm rõ hành vi của người đã bán trái phép Heroine cho bị cáo.

Đối với hành vi của Lý A S đã mua của Phan A P 01 gói Heroine, S đã sử dụng hết và đã bị cơ quan Công an huyện Phong Thổ xử lý vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Hành vi Lý A S đưa Heroine cho Tần Kim B để B sử dụng, do S là người nghiện ma túy cho Bình cũng là người nghiện ma túy để B sử dụng nên hành vi của Lý A S không cấu thành tội: “Tổ chức việc sử dụng trái phép chất ma túy”.

Đối với Tần Kim B, là người có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, khối lượng Heroine tàng trữ là 0,05 gam. Tần Kim B chưa bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, chưa bị kết án về một trong các tội theo quy định tại các Điều 248, 249, 250, 251, 252 của Bộ luật Hình sự nên chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự. Tần Kim B đã bị Cơ quan Công an huyện Phong Thổ đã xử phạt vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật.

Đối với Phan Xuân T1, Phan Minh T, mặc dù T1 và T đã biết việc Phan A P bán trái phép Heroine cho Lý A S và Tần Kim Bình nhưng do nhận thức pháp luật còn hạn chế, T1 và T cũng không có đủ điều kiện, thời gian để tố giác hành vi phạm tội của Phan A P nên không xem xét trách nhiệm hình sự về hành vi không tố giác tội phạm đối với Phan Xuân T1 và Phan Minh T.

Đối với việc Tần Kim B sử dụng Heroine tại nhà Phan A P, B đã tự ý sử dụng tại nhà P mà không hỏi ý kiến của P. P để mặc cho Bình sử dụng ma túy

tại nhà, gồm 01 người sử dụng 01 lần nên không đủ yếu tố cấu thành tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, không biết chữ, hiểu biết pháp luật có phần hạn chế. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm do hành vi của bị cáo gây ra cho xã hội, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định đủ để cải tạo và nâng cao ý thức tôn trọng pháp luật cho bị cáo, đồng thời để góp phần răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có công việc ổn định, điều kiện kinh tế khó khăn nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

[5] Về xử lý vật chứng: Căn cứ quy định tại Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Số tiền 200.000 đồng, là tiền do bị cáo bán trái phép Heroine mà có nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước. Đối với 01 chiếc bật lửa màu đỏ, 01 mảnh giấy bạc đã bị đốt cháy, các mảnh ni lon bị cáo dùng để gói Heroine; vỏ niêm phong cũ; các phong bì niêm phong vật chứng là những đồ vật không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên thuộc trường hợp được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 38, 47 của Bộ luật Hình sự; các Điều 106, 135, 136, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Tuyên bố:

1. Bị cáo **Phàn A P** phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Phàn A P: 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 25/3/2021.

2. Xử lý vật chứng:

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 200.000 đồng thu giữ của bị cáo.

Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc bật lửa màu đỏ, 01 mảnh giấy bạc đã bị đốt cháy, các mảnh ni lon cũ, đều là vật chứng còn lại của vụ án và các phong bì niêm phong, vỏ niêm phong cũ.

(Toàn bộ vật chứng hiện đang được lưu tại Kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu).

3. Về án phí: Bị cáo được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- VKSND huyện Phong Thổ;
- CA huyện Phong Thổ
(CQ CSĐT, THAHS);
- THADS huyện Phong Thổ;
- Bị cáo;
- Lưu: HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Hạnh